TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – LÂM ĐỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 94/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 22-8-2025
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Định Quốc

2. Ông Nguyễn Văn Đô

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dương là Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 10 – Lâm Đồng tham gia phiên toà: Bà Huỳnh Nhã Uyên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 40/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2025 về việc "Ly hôn, tranh cấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1996.

Căn cước công dân số: 060196002057; ngày cấp: 07/6/2023; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an.

Địa chỉ đăng ký thường trú: Khu phố 2, phường P, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ hiện nay: thôn Phú Thái, xã H, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: ông Đỗ Trọng N, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Khu phố 2, phường P, tỉnh Lâm Đồng.

Tại phiên tòa, các đương sự vắng mặt và có đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc H và bị đơn ông Đỗ Trọng N trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông, Bà tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau vào năm 2015 tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố K, tỉnh Bình Thuận (nay là phường P, tỉnh Lâm Đồng); quá trình chung sống, vào năm 2023 bà Nguyễn

Thị Ngọc H bỏ đi nên từ đó đến nay vợ chồng không còn chung sống. Bà Nguyễn Thị Ngọc H xác định không còn tình cảm vợ chồng với ông Đỗ Trọng N nên yêu cầu được ly hôn; ông Đỗ Trọng N đang chấp hành việc cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 – tỉnh Lâm Đồng có lời khai xác định không còn tình cảm vợ chồng với bà Nguyễn Thị Ngọc H nên đồng ý ly hôn theo yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ngọc H.

Về con chung: Ông, Bà có 03 con chung tên Đỗ Trọng P (giới tính: nam) – sinh ngày 20/9/2015, Đỗ Ngọc Nhã T – sinh ngày 26/11/2016 (giới tính: nữ) và Đỗ Ngọc Bảo A – sinh ngày 26/11/2019 (giới tính: nữ). Khi ly hôn, ông Đỗ Trọng N yêu cầu được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 03 con chung, không yêu cầu bà Nguyễn Thị Ngọc H cấp dưỡng nuôi con; bà Nguyễn Thị Ngọc H đồng ý theo yêu cầu của ông Đỗ Trọng N.

Về tài sản chung: Ông, Bà đều xác định không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng phát biểu việc kiểm sát tuân theo pháp luật và quan điểm giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký tiến hành tố tụng đúng pháp luật; đương sự chấp hành pháp luật. Về nội dung vụ án: căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ngọc H, cụ thể: về quan hệ hôn nhân: đề nghị cho bà Nguyễn Thị Ngọc H được ly hôn ông Đỗ Trọng N; về con chung: đề nghị giao 03 con chung chưa thành niên tên Đỗ Trọng P (giới tính: nam) – sinh ngày 20/9/2015, Đỗ Ngọc Nhã T – sinh ngày 26/11/2016 (giới tính: nữ) và Đỗ Ngọc Bảo A – sinh ngày 26/11/2019 (giới tính: nữ) cho bà Nguyễn Thị Ngọc H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục; về tài sản chung: các đương sự xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Theo đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ngọc H và căn cứ khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"; bị đơn ông Đỗ Trọng N cư trú tại phường P, tỉnh Lâm Đồng nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng.

Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt họ.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Đỗ Trọng N là vợ chồng do có đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố K , tỉnh Bình Thuận (nay là phường P, tỉnh Lâm Đồng). Quá trình giải quyết vụ án, bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Đỗ Trọng N đều xác định không còn tình cảm vợ chồng, cuộc sống chung đã chấm dứt từ lâu; bà Nguyễn Thị Ngọc Hai yêu cầu được ly hôn, ông Đỗ Trọng N cũng đồng ý ly hôn với bà Nguyễn Thị Ngọc H. Hội đồng xét xử xét thấy mục đích hôn nhân để xây dựng một gia đình hạnh phúc giữa bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Đỗ Trọng N không đạt được, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình Tòa án giải quyết cho bà Nguyễn Thị Ngọc H được ly hôn với ông Đỗ Trọng N.

[2.2] Về con chung: thấy rằng ông Đỗ Trọng N và bà Nguyễn Thị Ngọc H đều có yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi con chung, ý kiến của cháu Đỗ Trọng P và Đỗ Ngọc Nhã T đều có nguyện vọng được ở với cha là ông Đỗ Trọng N; từ năm 2023 khi bà Nguyễn Thị Ngọc H bỏ đi thì các con chung được ông Đỗ Trọng N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tuy nhiên, từ giữa năm 2025 đến nay ông Đỗ Trọng N đang chấp hành cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 – tỉnh Lâm Đồng nên trên thực tế không thể tiếp tục nuôi dưỡng các con chung. Do đó, để đảm bảo quyền lợi chính đáng của các con chung xét thấy cần phải giao 03 con chung cho bà Nguyễn Thị Ngọc H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ngoài ra, các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét trong vụ án này.

[2.3] Vấn đề về cấp dưỡng nuôi con và thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn nếu phát sinh tranh chấp thì bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Đỗ Trọng N có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

[2.4] Về tài sản chung: các đương sự xác định không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Về án phí: bà Nguyễn Thị Ngọc H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng tại phiên tòa có căn cứ và phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 4 và Điều 6 Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ngọc Hai.

1. Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị Ngọc H được ly hôn ông Đỗ Trọng N.

2. Về nuôi con chung: giao 03 con chung chưa thành niên tên Đỗ Trọng P (giới tính: nam) – sinh ngày 20/9/2015, Đỗ Ngọc Nhã T – sinh ngày 26/11/2016 (giới tính: nữ) và Đỗ Ngọc Bảo A – sinh ngày 26/11/2019 (giới tính: nữ) cho bà Nguyễn Thị Ngọc H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: bà Nguyễn Thị Ngọc H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001034 ngày 23/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Bà Nguyễn Thị Ngọc H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 10 – Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- UBND phường Phú Thủy;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Phương